

Bản án số: **64/2023/DS-ST**

Ngày: 28/9/2023

V/v “*Tranh chấp hợp đồng vay tài sản*”

NHÂN DANH

**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CHÂU THÀNH, TỈNH KIÊN GIANG**

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- *Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông **Mai Tấn Đầu**
- *Các Hội thẩm nhân dân:* 1. Ông **Nguyễn Duy Khương**
2. Ông **Vũ Văn Hợp**

- *Thư ký phiên tòa:* Bà **Nguyễn Kiều Duyên** -Thư ký Tòa án nhân dân huyện Châu Thành, tỉnh Kiên Giang

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Châu Thành, tỉnh Kiên Giang:*
Ông **Lê Quốc Thắng** - *Chức vụ:* Kiểm sát viên

Ngày 28 tháng 9 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Châu Thành, Kiên Giang xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số: 149/2023/TLST-DS, ngày 20 tháng 7 năm 2023 về việc “*Tranh chấp hợp đồng vay tài sản*” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 61/2023/QĐST-DS ngày 25 tháng 8 năm 2023 và Quyết định hoãn phiên tòa số: 50/2023/QĐST-DS ngày 12 tháng 9 năm 2023 giữa các đương sự:

* Nguyên đơn: **Ngân hàng TMCP Bưu Điện Liên Việt.**

Địa chỉ: Tòa nhà LBP Tower số 210 đường Trần Quang Khải, P Tràng Tiền, quận Hoàn Kiếm, thành phố Hà Nội.

Người đại diện theo pháp luật: Ông Nguyễn Đức Th- Chức vụ: Chủ tịch HĐQT

Người đại diện theo ủy quyền: Ông Huỳnh Thanh D- Chức vụ: Giám đốc Ngân hàng TMCP Bưu Điện Liên Việt- chi nhánh Kiên Giang.

Đại diện theo ủy quyền: Ông **Trần Văn P** – Chức vụ: Chuyên viên xử lý nợ ngân hàng TMCP Bưu Điện liên việt (có mặt)

* Bị đơn: Anh **Nguyễn Ái T**, sinh năm 1997 (Vắng mặt)

Địa chỉ: Tổ .., ấp Khu phố MA, thị trấn ML, huyện CT, tỉnh KG.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Tại đơn khởi kiện và các lời khai, biên bản hòa giải trong quá trình giải quyết vụ án đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn ông Trần Văn P trình bày:

Ngày 17/01/2022 anh Nguyễn Ái T có ký hợp đồng tín dụng số HDTD870202200054 với Ngân hàng Bưu điện Liên Việt - chi nhánh Kiên Giang để vay vốn Ngân hàng với số tiền vay là 350.000.000 đồng; Phương thức cho vay: từng lần; Mục đích vay: Hoàn vốn chi phí xây dựng, sửa chữa nhà ở. Theo giấy đề nghị giải ngân kiêm khế ước nhận nợ số 870202200054/01 ngày 28/01/2022 cụ thể như sau:

- Ngày giải ngân: 28/01/2022
- Thời hạn khế ước nhận nợ: 180 tháng từ ngày 29/01/2022 đến ngày 28/01/2027
- Lãi suất cho vay: 7.5%/năm; Cố định trong 12 tháng đầu kể từ ngày giải ngân đầu tiên, từ tháng 13 trở đi điều chỉnh theo quy định hiện hành của Ngân hàng
- Lãi suất nợ gốc quá hạn bằng 150% lãi suất cho vay trong hạn tại thời điểm chuyển quá hạn
- Lãi suất nợ lãi chậm trả: 10%/năm tính trên dư lãi chậm trả tương ứng với thời gian chậm trả
- Kỳ hạn trả nợ gốc: gốc trả định kỳ hàng tháng vào ngày 30 hàng tháng, chia thành 180 kỳ trả nợ, 179 kỳ đầu trả 1.940.000 đồng; kỳ cuối trả 2.740.000 đồng; Kỳ đầu tiên trả ngày 28/02/2022
- Kỳ hạn trả lãi: Lãi trả cùng kỳ với nợ gốc, lãi tính theo dư nợ giảm dần.

Tính đến ngày 25/4/2023 anh Nguyễn Ái T trả được cho ngân hàng số tiền 17.460.036 đồng; Nợ gốc còn lại là 332.539.946 đồng

Tài sản thế chấp: Quyền sử dụng đất theo giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền số DD078315 do Sở tài nguyên môi trường tỉnh Kiên Giang cấp ngày 02/12/2021.

Trong quá trình thực hiện hợp đồng tín dụng thì anh Nguyễn Ái T đã vi phạm nghĩa vụ trả nợ đã ký kết với Ngân hàng, Ngân hàng đã nhiều lần đôn đốc, yêu cầu trả nợ nhưng anh Nguyễn Ái T vẫn không thực hiện, kéo dài thời gian

trả nợ cho Ngân hàng. Từ ngày 30/11/2022 cho đến nay thì anh Nguyễn Ái T không thực hiện bất cứ khoản trả nợ nào cho ngân hàng.

Tại phiên toà hôm nay ông Trần Văn P yêu cầu: Buộc anh Nguyễn Ái T phải trả toàn bộ nợ gốc, lãi và các chi phí phát sinh khác cho Ngân hàng TMCP Bưu Điện Liên Việt tính đến ngày 28/9/2023 cụ thể như sau: Tổng cộng gốc và lãi là 351.394.639 đồng; trong đó: Gốc 324.780.000 đồng, lãi quá hạn 25.073.486 đồng, lãi gốc quá hạn 803.447 đồng, lãi chậm trả nợ lãi là 737.706 đồng và tiền lãi phát sinh kể từ ngày 29/9/2023 cho đến khi thanh toán dứt nợ cho ngân hàng.

Trong thời gian chưa thanh toán nợ, buộc anh Nguyễn Ái T phải chịu lãi suất quá hạn như đã thỏa thuận trong hợp đồng tín dụng đã ký với ngân hàng

Trường hợp anh Nguyễn Ái T không trả nợ cho ngân hàng thì ngân hàng yêu cầu phát mãi tài sản thế chấp để đảm bảo thu hồi nợ cho ngân hàng.

Tài sản đảm bảo gồm: Quyền sử dụng đất theo giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền số DD078315 do Sở tài nguyên môi trường tỉnh Kiên Giang cấp ngày 02/12/2021.

* Bị đơn anh Nguyễn Ái T đã được Tòa án triệu tập, tổng đạt hợp lệ đúng quy định của pháp luật nhưng vẫn vắng mặt không có lý do nên không có ý kiến trình bày.

* Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Châu Thành nêu quan điểm về việc tuân theo pháp luật của Thẩm phán và người tham gia tố tụng trong vụ án từ khi thụ lý đến thời điểm nghị án tại phiên tòa sơ thẩm hôm nay đã tuân thủ đúng các quy định của Bộ luật tố tụng dân sự.

Về hướng giải quyết vụ án: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn Ngân hàng Bưu điện Liên Việt- chi nhánh Kiên Giang về việc buộc anh Nguyễn Ái T phải có trách nhiệm trả cho Ngân hàng Bưu điện Liên Việt- chi nhánh Kiên Giang tổng số tiền 351.394.639 đồng. trong đó: Gốc 324.780.000 đồng, lãi quá hạn 25.073.486 đồng, lãi gốc quá hạn 803.447 đồng, lãi chậm trả nợ lãi là 737.706 đồng và tiền lãi phát sinh kể từ ngày 29/9/2023 cho đến khi thanh toán dứt nợ cho ngân hàng theo hợp đồng đã ký kết với ngân hàng. Nếu anh Nguyễn Ái T không thực hiện việc trả nợ cho ngân hàng thì yêu cầu buộc phát mãi toàn bộ tài sản thế chấp của bên vay để thu hồi nợ cho Ngân hàng.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] - Yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn ngân hàng TMCP Bưu điện Liên Việt - chi nhánh Kiên Giang thực hiện quyền khởi kiện theo quy định tại khoản 3 Điều 26, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật tố tụng dân sự là thuộc thẩm quyền của Tòa án nhân dân huyện Châu Thành, tỉnh Kiên Giang.

[2] - Về sự có mặt của đương sự: Bị đơn anh Nguyễn Ái T đã được Tòa án tổng đạt, niêm yết các văn bản theo đúng quy định nhưng vẫn vắng mặt. Căn cứ vào khoản 2 Điều 227 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015, Hội đồng xét xử quyết định xét xử vắng mặt anh Nguyễn Ái T.

[3] - Về quan hệ pháp luật tranh chấp: Ngân hàng TMCP Bưu điện Liên Việt - chi nhánh Kiên Giang phải trả cho ngân hàng tổng số tiền 351.394.639 đồng và tiền lãi phát sinh kể từ ngày 29/9/2023 cho đến khi thanh toán dứt nợ cho ngân hàng theo hợp đồng đã ký kết với ngân hàng. Nên quan hệ pháp luật tranh chấp được xác định trong vụ án là *“Tranh chấp hợp đồng dân sự về việc vay tài sản”*.

[4] - Về nội dung vụ án: Ngân hàng TMCP Bưu điện Liên Việt - chi nhánh Kiên Giang yêu cầu buộc anh Nguyễn Ái T phải trả cho ngân hàng số tiền 351.394.639 đồng, trong đó: Gốc 324.780.000 đồng, lãi quá hạn 25.073.486 đồng, lãi gốc quá hạn 803.447 đồng, lãi chậm trả nợ lãi là 737.706 đồng và tiền lãi phát sinh kể từ ngày 29/9/2023 cho đến khi thanh toán dứt nợ cho ngân hàng theo hợp đồng đã ký kết với ngân hàng. Nếu anh Nguyễn Ái T không thực hiện việc trả nợ cho ngân hàng thì yêu cầu buộc phát mãi toàn bộ tài sản thế chấp của bên vay để thu hồi nợ cho Ngân hàng; Bị đơn anh Nguyễn Ái T trong suốt quá trình giải quyết vụ án thì đã được Tòa án tổng đạt, niêm yết các văn bản theo đúng quy định nhưng anh T vẫn vắng mặt nên không có ý kiến trình bày.

[4.1] - Hội đồng xét xử xét thấy: Theo hợp đồng tín dụng số HDTD870202200054 với Ngân hàng Bưu điện Liên Việt - chi nhánh Kiên Giang giữa Ngân hàng và anh Nguyễn Ái T thể hiện Ngân hàng TMCP Bưu điện Liên Việt cho anh Nguyễn Ái T vay vốn Ngân hàng với số tiền vay là 350.000.000 đồng; Phương thức cho vay: từng lần; Mục đích vay: Hoàn vốn chi phí xây dựng, sửa chữa nhà ở và Theo giấy đề nghị giải ngân kiêm khế ước nhận nợ số 870202200054/01 ngày 28/01/2022 đã thể hiện. Từ đó cho thấy việc anh

Nguyễn Ái T vay tiền của Ngân hàng TMCP Bưu điện Liên Việt-chi nhánh Kiên Giang là hoàn toàn tự nguyện, không bị ai ép buộc và phù hợp theo quy định tại Điều 463 Bộ luật dân sự năm 2015 về hợp đồng vay tài sản. Quá trình thực hiện hợp đồng thì Ngân hàng TMCP Bưu điện Liên Việt-chi nhánh Kiên Giang đã thực hiện đúng nghĩa vụ của mình đã giải ngân số tiền vay và anh Nguyễn Ái T đã nhận được tài sản nhưng kể từ ngày 30/11/2022 cho đến nay thì phía anh Nguyễn Ái T không thực hiện đúng nghĩa vụ trả tiền gốc và lãi cho ngân hàng. Như vậy, Anh Nguyễn Ái T đã vi phạm nghĩa vụ trả nợ; Anh Nguyễn Ái T đã nhận đầy đủ số tiền vay thì phải có nghĩa vụ trả nợ theo quy định tại Điều 463 và 465 Bộ luật dân sự.

[4.2] - Hợp đồng vay giữa các bên ký kết có quy định về lãi suất, vì theo quy định tại khoản 2 Điều 91 Luật các Tổ chức tín dụng năm 2010 quy định “*Tổ chức tín dụng và khách hàng có quyền thỏa thuận về lãi suất, phí cấp tín dụng trong hoạt động ngân hàng của tổ chức tín dụng theo quy định của pháp luật*”. Do vậy việc thỏa thuận giữa Ngân hàng và anh Nguyễn Ái T về mức lãi suất là hoàn toàn tự nguyện, phù hợp với quy định của pháp luật. Tính đến ngày xét xử 28/9/2023 thì anh Nguyễn Ái T còn nợ Ngân hàng số tiền lãi của số tiền đã vay là: 351.394.639 đồng và toàn bộ lãi phát sinh theo mức lãi suất quy định trong hợp đồng tín dụng kể từ ngày 29/9/2023 cho đến khi trả hết nợ vay cho Ngân hàng.

Do việc anh Nguyễn Ái T không thực hiện đúng nghĩa vụ trả nợ đã làm Tệ hại đến quyền lợi của Ngân hàng, vi phạm hợp đồng tín dụng đã ký kết. Do đó anh Nguyễn Ái T phải có nghĩa vụ trả cho Ngân hàng tổng số tiền cả gốc và lãi là: 351.394.639 đồng là phù hợp, đúng với quy định của pháp luật.

[4.3] - Từ những căn cứ nhận định trên Hội đồng xét xử thống nhất chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn Ngân hàng TMCP Bưu điện Liên Việt-chi nhánh Kiên Giang đối với bị đơn anh Nguyễn Ái T. Buộc bị đơn anh Nguyễn Ái T phải có nghĩa vụ trả cho nguyên đơn Ngân hàng TMCP Bưu điện Liên Việt-chi nhánh Kiên Giang số tiền là 351.394.639 đồng và toàn bộ lãi phát sinh theo mức lãi suất quy định trong hợp đồng tín dụng kể từ ngày 29/9/2023 cho đến khi trả hết nợ vay cho Ngân hàng.

[4.4] Đối với xử lý tài sản bảo đảm: Quyền sử dụng đất theo giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền số

DD078315 do Sở tài nguyên môi trường tỉnh Kiên Giang cấp ngày 02/12/2021 Được đăng ký thế chấp tại chi nhánh văn phòng đăng ký đất đai huyện Gò Quao ngày 28/01/2022. Ngân hàng yêu cầu trong trường hợp anh Nguyễn Ái T không thực hiện nghĩa vụ trả nợ cho Ngân hàng, yêu cầu buộc phát mãi toàn bộ tài sản thế chấp của bên vay để thu hồi nợ cho Ngân hàng. Căn cứ vào các điều khoản trong hợp đồng và căn cứ các Điều 317; Điều 318, Điều 320, Điều 321 Bộ luật dân sự; Điều 95 Luật các Tổ chức tín dụng năm 2010 Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu này của ngân hàng. Nếu phát mãi tài sản thế chấp vẫn không đủ trả nợ cho ngân hàng thì anh Nguyễn Ái T vẫn phải tiếp tục trả nợ và phải thanh toán cho ngân hàng tiền nợ lãi phát sinh theo thỏa thuận trong hợp đồng tín dụng kể từ ngày tuyên án đến khi thanh toán xong khoản nợ.

[5] - Xét quan điểm của đại viện Viện kiểm sát là có cơ sở chấp nhận nên ghi nhận để xem xét.

[6] - Về án phí: Căn cứ Điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015; Căn cứ khoản 2 Điều 26 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn giảm thu, nộp và sử dụng án phí và lệ phí tòa án buộc bị đơn bà Dương Thị Kim Bạch phải nộp án phí dân sự sơ thẩm là 553.351 đồng.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ vào Điều 26, Điều 35, Điều 39, Điều 147, điểm c khoản 1 Điều 217; khoản 2 Điều 227; Điều 271, Điều 273 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015;
- Căn cứ vào các Điều 463; Điều 465; Điều 468 Bộ luật dân sự 2015;
- Căn cứ khoản 2 Điều 26 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn giảm thu, nộp và sử dụng án phí và lệ phí tòa án

Tuyên xử:

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn Ngân hàng TMCP Bưu điện Liên Việt-chi nhánh Kiên Giang buộc bị đơn anh Nguyễn Ái T trả cho nguyên đơn Ngân hàng TMCP Bưu điện Liên Việt-chi nhánh Kiên Giang số tiền là 351.394.639 đồng và toàn bộ lãi phát sinh theo mức lãi suất quy định trong hợp đồng tín dụng kể từ ngày 29/9/2023 cho đến khi trả hết nợ vay cho Ngân hàng.

2. Trong trường hợp anh Nguyễn Ái T không thực hiện nghĩa vụ trả nợ cho Ngân hàng thì phát mãi toàn bộ tài sản thế chấp của bên vay để thu hồi nợ cho Ngân hàng: Quyền sử dụng đất theo giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền số DD078315 do Sở tài nguyên môi trường tỉnh Kiên Giang cấp ngày 02/12/2021. Được đăng ký thế chấp tại chi nhánh văn phòng đăng ký đất đai huyện Gò Quao ngày 28/01/2022.

Nếu phát mãi tài sản thế chấp vẫn không đủ trả nợ cho ngân hàng thì anh Nguyễn Ái T vẫn phải tiếp tục trả nợ và phải thanh toán cho ngân hàng tiền nợ lãi phát sinh theo thỏa thuận trong hợp đồng tín dụng kể từ ngày tuyên án đến khi thanh toán xong khoản nợ.

Kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật, người được T hành án có đơn yêu cầu T hành án, nếu người phải T hành án không trả số tiền nêu trên thì còn phải trả cho người được T hành án khoản tiền lãi theo mức lãi suất theo thỏa thuận trong hợp đồng tín dụng tương ứng với thời gian chậm T hành án.

3. Về án phí: Căn cứ Điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015; Căn cứ khoản 2 Điều 26 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 01 tháng 01 năm 2017 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn giảm thu, nộp và sử dụng án phí và lệ phí tòa án

3.1. Buộc anh Nguyễn Ái T phải chịu án phí dân sự có giá ngạch là 17.569.732 đồng.

3.2. Trả lại cho Ngân hàng TMCP Bưu điện Liên Việt-chi nhánh Kiên Giang số tiền 9.000.000 đồng theo biên lai số 00009113 ngày 20/7/2023 của chi cục T hành án dân sự huyện Châu Thành.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế T hành án theo quy định tại các Điều 6, 7a, 7b và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

4 - Các đương sự có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, đương sự vắng mặt tại phiên tòa hoặc không có mặt khi tuyên án mà có lý do

chính đáng thì thời hạn kháng cáo tính từ ngày nhận được bản án hoặc được tổng đạt hợp lệ.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- TAND tỉnh Kiên Giang;
- VKSND huyện Châu Thành;
- Chi cục THADS huyện Châu Thành;
- Lưu: hồ sơ, V.phòng.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ**

Mai Tấn Đầu